

UBND TỈNH THANH HOÁ
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH
VIÊN THỦY LỢI BẮC SÔNG MÃ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 617 /CV-BSM
V/v thực hiện viết đề tài sáng kiến
khoa học 6 tháng cuối năm 2022

Thanh Hoá, ngày 27 tháng 9 năm 2022

Kính gửi: - Trưởng các Phòng Công ty
- Giám đốc các Chi nhánh trong Công ty

Thực hiện chỉ đạo của Giám đốc, Chủ tịch Hội đồng thi đua -Khen thưởng công ty về việc đăng ký đề tài sáng kiến khoa học 6 tháng cuối năm 2022 tại Công văn số 552/CV-BSM ngày 26/8/2022, toàn Công ty đã có 17 đề tài sáng kiến khoa học của 16 CBCNVLD đăng ký gửi về Hội đồng Khoa học công ty.

Ngày 22/9/2022 Hội đồng khoa học công ty đã tiến hành rà soát, đánh giá nội dung đăng ký của 17 đề tài. Trên cơ sở ý kiến đánh giá của Hội đồng Khọc công ty, Giám đốc, Chủ tịch Hội đồng Khoa học công ty có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Đối với đề tài đăng ký:

1.1. Tác giả Trương Xuân Thắng và Nguyễn Thanh Thuận Chi nhánh thủy lợi Nga Sơn có nội dung đề tài đăng ký trùng nhau về “ Giải pháp sử dụng điện K2 nhưng vẫn đảm bảo tưới tiết kiệm điện năng trong thời gian tưới...”, do đó 2 tác giả sẽ chủ nhiệm 01 đề tài;

1.2. Một số tên đề tài đăng ký chưa đầy đủ nội dung, Hội đồng Khoa học công ty đã bổ sung, yêu cầu các tác giả viết đầy đủ tên đề tài theo nội dung bổ sung của Hội đồng Khoa học công ty;

1.3. Yêu cầu các tác giả trình bày đề tài đúng kết cấu, hình thức theo mẫu hướng dẫn của Công ty.

1.4. Thời gian hoàn thiện đề tài gửi về Hội đồng Khoa học công ty trước ngày 31/10/2022.

(Có nội dung đề tài và mẫu kết cấu đề tài kèm theo)

2. Về việc đăng ký đề tài một số đơn vị chưa quan tâm đôn đốc, chỉ đạo CBCNVLD đăng ký đề tài sáng kiến, cá biệt có đơn vị chỉ có 1 đề tài, yêu cầu lãnh đạo các đơn vị nghiêm túc chỉ đạo thực hiện.

Nhận được Công văn này yêu cầu Trưởng các phòng, Giám đốc chi nhánh triển khai đến các tác giả đăng ký đề tài của đơn vị để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch công ty (b/c);
- Các Phó Giám đốc công ty;
- Lưu: VT.



Đặng Đình Tuấn

DANH SÁCH VIẾT SÁNG KIẾN KHOA HỌC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Công văn số: 6.4/ CV-BSM ngày 27/9/2022

của Giám đốc, Chủ tịch Hội đồng Khoa học công ty)

TT	Người viết sáng kiến	Chức vụ	Nội dung tên đề tài tác giả đăng ký	Nội dung tên đề tài Hội đồng Khoa học công ty bổ sung
I	Văn phòng Công ty			
1	Hoàng Văn Hiếu	Phó phòng TC-KT	Giải pháp quản lý, sử dụng tài sản tại Công ty TNHH MTV thủy lợi Bắc Sông Mã.	Giải pháp quản lý, sử dụng tài sản tại Công ty TNHH MTV thủy lợi Bắc Sông Mã.
2	Mã Văn Hùng	CB phòng KT&QLCT	Hoàn thiện Quản lý chất lượng thiết kế, thẩm định các công trình thủy lợi trong Công ty.	Giải pháp hoàn thiện Quản lý chất lượng thiết kế, thẩm định các công trình thủy lợi trong Công ty.
3	Nguyễn Thị Phương A	CB phòng KT&QLCT	Nâng cao chất lượng lập và thẩm định dự toán các công trình thủy lợi trong Công ty.	Giải pháp nâng cao chất lượng lập và thẩm định dự toán các công trình thủy lợi trong Công ty.
II	Chi nhánh thủy lợi Hoàng Hóa			
4	Nguyễn Hữu Khuyến	Phó Giám đốc	-Lắp đặt lưới chắn rác bể hút TB bằng dây cáp viễn thông cũ. -Giải pháp tưới cho diện tích khó khăn các xã vùng biên huyện Hoàng Hóa, xã Hoàng Đại TP Thanh Hóa.	Giải pháp chắn rác bể hút các trạm bơm bằng cáp viễn thông cũ. Giải pháp tưới cho diện tích khó khăn các xã vùng biên huyện Hoàng Hóa, xã Hoàng Đại TP Thanh Hóa.
5	Lê Văn Nguyễn	CB tổ KH-KT	Quản lý sử dụng nguồn nước tưới tiết kiệm trong sản xuất nông nghiệp huyện Hoàng Hóa.	Giải pháp quản lý sử dụng nguồn nước tưới tiết kiệm trong sản xuất nông nghiệp huyện Hoàng Hóa.
III	Chi nhánh thủy lợi Hậu lộc			

6	Hoàng Thị Tâm	Tổ trưởng tổ KTHC	Ứng dụng thực hiện quy trình "S" trong việc quản lý hồ sơ và kho quỹ tại Chi nhánh TL Hậu Lộc.	Giải pháp ứng dụng thực hiện quy trình "S" trong việc quản lý hồ sơ và kho quỹ tại Chi nhánh TL Hậu Lộc.
IV	Chi nhánh thủy lợi Hà Trung			
7	Bùi Long Tiềm	Giám đốc	Quản lý chạy máy hiệu quả để tiết kiệm chi phí điện năng vụ chiêm năm 2022.	Giải pháp quản lý, vận hành máy bơm tưới hiệu quả tiết kiệm chi phí điện năng.
8	Nguyễn Thị Thoan	Phó Giám đốc	Giải pháp nâng cao chất lượng công tác vệ sinh, an toàn lao động.	Giải pháp nâng cao chất lượng công tác vệ sinh, an toàn lao động.
9	Trịnh Thùy Linh	Tổ trưởng tổ KH-KT	Tiết kiệm hiệu quả trong công tác duy tu, bảo dưỡng công trình máy móc thiết bị.	Giải pháp tiết kiệm hiệu quả trong công tác duy tu, bảo dưỡng công trình máy móc thiết bị.
V	Chi nhánh thủy lợi Nga Sơn			
10	Trương Xuân Thắng Nguyễn Thanh Thuận	Cụm trưởng thủy nông Bắc Hưng Long Cụm trưởng thủy nông Nam Hưng Long	Giải pháp sử dụng điện k2 nhưng vẫn đảm bảo tưới tiết kiệm chi phí điện năng trong thời gian tưới áp dụng cho các điện tích tưới ở xa TB Xa Loan tại xã Nga An, Nga Phú thuộc cụm thủy nông Bắc Hưng Long quản lý.	Giải pháp sử dụng điện k2 nhưng vẫn đảm bảo tưới tiết kiệm chi phí điện năng trong thời gian tưới áp dụng cho các điện tích tưới ở xa TB Xa Loan tại xã Nga An, Nga Phú thuộc cụm thủy nông Bắc Hưng Long quản lý.
VI	Chi nhánh thủy lợi Thành Phố			
12	Bùi Hồng Tháp	Phó Giám đốc	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý bảo vệ hành lang công trình công trình thủy lợi trên địa bàn chi nhánh thủy lợi.	Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý bảo vệ hành lang công trình thủy lợi trên địa bàn chi nhánh thủy lợi.
13	Lê Thị Lan	CB Kỹ thuật	Giải pháp kỹ thuật phá bỏ ách tắc bộ cỏ rác lòng kênh tiêu Phù Quang thuộc chi nhánh thủy lợi.	Giải pháp kỹ thuật phá bỏ ách tắc bộ cỏ rác lòng kênh tiêu Phù Quang thuộc chi nhánh thủy lợi Thành Phố.

14	Lê Đình Quý	Cụm trưởng TL 1	Biện pháp xử lý vết nứt công trình bê tông.	Giải pháp xử lý vết nứt công trình bê tông.
VII	Chi nhánh thủy lợi đầu mối Hoàng Khánh			
15	Nguyễn Xuân Tuấn	Phó Giám đốc	Cải tạo thay gioang cao su thân bơm máy 8000 m ³ /h bằng keo silicon và vải hóa chất.	Giải pháp thay gioang cao su thân bơm máy 8000 m ³ /h bằng keo silicon và vải hóa chất.
VIII	Chi nhánh thủy lợi Bím Sơn			
16	Hoàng Văn Dũng	Giám đốc	Giải pháp tăng cường khả năng trữ nước trên sông Tam Điệp nhằm nâng cao hiệu quả nguồn nước tưới tự chảy phục vụ sản xuất.	Giải pháp tăng cường khả năng trữ nước trên sông Tam Điệp nhằm nâng cao hiệu quả nguồn nước tưới tự chảy phục vụ sản xuất.

MẪU VIẾT ĐỀ TÀI, SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP

I. KẾT CẤU MỘT ĐỀ TÀI, SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP GỒM:

* Trang bìa

* Trang thông tin cá nhân

1. Phần mở đầu

1.1. Lý do chọn đề tài, sáng kiến, giải pháp

1.2. Điểm mới của đề tài, sáng kiến, giải pháp

2. Phần nội dung

2.1. Thực trạng của vấn đề mà đề tài, sáng kiến, giải pháp cần giải quyết

2.2. Nội dung đề tài, sáng kiến, giải pháp (mô tả cụ thể đề tài, sáng kiến, giải pháp, nêu cách áp dụng vào thực tiễn và hiệu quả của đề tài, sáng kiến, giải pháp về năng suất, chất lượng và các mặt khác (nếu có) so với thực trạng khi chưa áp dụng)

3. Phần kết luận

3.1. Ý nghĩa, phạm vi áp dụng của đề tài, sáng kiến, giải pháp

3.2. Những kiến nghị, đề xuất.

II. HƯỚNG DẪN VIẾT

- **Trang bìa:** Phần này người viết chỉ nêu tên đề tài, sáng kiến, giải pháp, tháng năm hoàn thành; không nêu tên đơn vị công tác, thông tin cá nhân vào trang này. Thực hiện theo mẫu 1A.

- **Trang thông tin cá nhân:** Phần này người viết nêu tên đề tài, sáng kiến, giải pháp, tháng năm hoàn thành, thông tin cá nhân, nêu tên đơn vị công tác. Thực hiện theo mẫu 1B.

Lưu ý: Ngoài trang thông tin cá nhân, tất cả các trang của đề tài, sáng kiến, giải pháp không được đưa thông tin cá nhân hoặc bất cứ dấu hiệu nào liên quan đến tiết lộ thông tin cá nhân.

1. Phần mở đầu

Mở đầu của một đề tài, sáng kiến, giải pháp giới thiệu khái quát về đề tài, sáng kiến, giải pháp sẽ trình bày, gồm các phần: lý do, phạm vi đề tài, sáng kiến, giải pháp.

1.1. Lý do chọn đề tài, sáng kiến, giải pháp:

Tập trung vào nội dung các gợi ý sau:

+ Đề tài, sáng kiến, giải pháp này giải quyết vấn đề gì trong lĩnh vực gì? (quản lý, nghiên cứu, giảng dạy, tham mưu, tổng hợp, phục vụ ...)

+ Đề tài, sáng kiến, giải pháp này có ai nghiên cứu chưa, tác giả? Phạm vi đề tài, sáng kiến, giải pháp, nội dung do mình viết có điểm mới ở chỗ nào? Nhằm giải quyết vấn đề gì?

1.2. Phạm vi áp dụng đề tài, sáng kiến, giải pháp: Tác giả nêu phạm vi áp dụng đề tài, sáng kiến, giải pháp theo lĩnh vực.

2. Phần nội dung

2.1. Thực trạng của nội dung cần nghiên cứu:

Nêu lên số liệu, tình hình trước khi thực hiện những giải pháp mới. Tác giả nêu những vướng mắc, hạn chế, kém hiệu quả... trong lĩnh vực công tác mình đảm nhiệm và phân tích nguyên nhân dẫn đến tình hình đó.

2.2. Các giải pháp:

- Phải chỉ ra được tác dụng nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công tác và cách thức quy trình của đề tài, sáng kiến, giải pháp.

3. Phần kết luận:

3.1. Ý nghĩa của đề tài, sáng kiến, giải pháp:

Ý nghĩa của đề tài, sáng kiến, giải pháp chính là phần tóm lược các giải pháp vì nó giúp cho người đọc đề tài, sáng kiến, giải pháp hình dung được những việc làm chủ yếu mà tác giả đề tài, sáng kiến, giải pháp đã làm được, nghiên cứu được để giải quyết những vấn đề khó khăn từ thực tế trong công tác.

3.3. Kiến nghị, đề xuất:

Phần kiến nghị, đề xuất là phần ghi những ý kiến, nguyện vọng của người viết đề tài, sáng kiến, giải pháp đề nghị cấp trên có biện pháp, tạo điều kiện tốt hơn cho việc thực hiện đề tài, sáng kiến, giải pháp có hiệu quả. (Không nhất thiết đề tài, sáng kiến, giải pháp nào cũng có phần này).

III. THỂ THỨC TRÌNH BÀY:

- Đề tài, sáng kiến, giải pháp được trình bày trên giấy khổ A4. Đánh máy vi tính, kiểu chữ Time New Roman, cỡ chữ 14.

- Trang bìa và trang thông tin cá nhân thực hiện theo mẫu quy định.

- Trường hợp đề tài, sáng kiến, giải pháp không thực hiện theo đúng hướng dẫn này, Ban Thi đua - Khen thưởng tính trả lại mà không cần nêu lý do.

Căn cứ vào hướng dẫn này, đề nghị các đơn vị thực hiện viết đề tài, sáng kiến, giải pháp thống nhất theo quy định.